

Số: /QĐ-CCKL

Bình Định, ngày tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Danh mục thông tin công khai**  
**và Danh mục thông tin cung cấp theo yêu cầu của công dân**

**CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM**

*Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức, hành chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Danh mục thông tin công khai**

Danh mục thông tin được công khai rộng rãi của Chi cục Kiểm lâm gồm gồm:

1. Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung thuộc lĩnh vực lâm nghiệp; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm.

2. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách lĩnh lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm.

3. Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề phải đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.

4. Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch lĩnh vực lâm nghiệp và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Chi cục Kiểm lâm.

5. Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước của Chi cục Kiểm lâm.

6. Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các loại quỹ do Chi cục Kiểm lâm quản lý.

7. Thông tin về chương trình, kế hoạch đầu tư công; tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch đầu tư công; số liệu quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách hàng năm của từng dự án; số liệu quyết toán vốn đầu tư khi dự án hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ chuyên ngành lâm nghiệp có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn lao động.

9. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế của cơ quan.

10. Báo cáo công tác định kỳ; thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê lâm nghiệp; cơ sở dữ liệu lĩnh vực lâm nghiệp; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đề tài khoa học.

11. Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Thông tin cung cấp theo yêu cầu của công dân**

Thông tin do Chi cục Kiểm lâm thực hiện cung cấp theo yêu cầu của công dân, bao gồm:

1. Những thông tin phải được công khai theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này, nhưng thuộc trường hợp sau đây:

- a) Thông tin trong thời hạn công khai nhưng chưa được công khai.
- b) Thông tin hết thời hạn công khai theo quy định của pháp luật.
- c) Thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng người yêu cầu không thể tiếp cận được.

2. Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình đủ điều kiện cung cấp, bao gồm:

- a) Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh được tiếp cận trong trường hợp chủ sở hữu bí mật kinh doanh đó đồng ý.
- b) Thông tin liên quan đến bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân được tiếp cận trong trường hợp được người đó đồng ý; thông tin liên quan đến bí mật gia đình được tiếp cận trong trường hợp được các thành viên gia đình đồng ý.

c) Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm quyết định việc cung cấp thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình trong trường hợp cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng theo quy định của luật

có liên quan mà không cần có sự đồng ý theo quy định tại các điểm a và b khoản 2 Điều này.

3. Thông tin liên quan đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh của người yêu cầu cung cấp thông tin nhưng không thuộc loại thông tin quy định tại Điều 1 và khoản 2 Điều này.

### **Điều 3. Hình thức công khai thông tin**

Danh mục thông tin công khai của Chi cục Kiểm lâm quy định tại Điều 1 Quyết định này được công khai bằng các hình thức sau:

1. Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm.
2. Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.
3. Niêm yết tại trụ sở cơ quan Chi cục Kiểm lâm.
4. Thông qua việc tiếp công dân, phát ngôn của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm theo quy định của pháp luật.
5. Các hình thức khác thuận lợi cho công dân.

### **Điều 4. Thời điểm công khai thông tin**

1. Thời điểm công khai thông tin thuộc Danh mục thông tin công khai của Chi cục Kiểm lâm quy định tại Điều 1 Quyết định này thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

2. Trong trường hợp các quy định pháp luật có liên quan không có quy định về thời điểm công khai thông tin thì phải thực hiện công khai thông tin chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ khi thông tin được tạo lập.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Việc công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu được thực hiện theo Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin của Chi cục Kiểm lâm ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-CCKL ngày 04/9/2020.

2. Trưởng phòng các phòng chuyên môn, Hạt trưởng các hạt kiểm lâm, Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng, công chức, người lao động thuộc Chi cục Kiểm lâm và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở NNPTNT (báo cáo);
- PCCT phụ trách và các PCCT;
- Lưu: VT, TCHC(02b).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Huỳnh Ngọc Bảo**

